

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO SƠN LA
TRƯỜNG PTDT NỘI TRÚ THCS VÀ THPT SÔNG MÃ

CÔNG KHAI TÀI CHÍNH SUẤT ĂN THEO BỮA ĂN HÀNG NGÀY CỦA HỌC SINH

(Theo ý 2, tiểu mục 5.3 của công văn số 1801/SGDDĐT-TTr ngày 30/08/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Ngày 29 tháng 9 năm 2025

STT	Tên thực phẩm/suất ăn	Bữa sáng (số lượng, khối lượng/suất ăn)	Bữa trưa (số lượng, khối lượng/suất ăn)	Bữa chiều (số lượng, khối lượng/suất ăn)	Ghi chú
1	Xôi trắng + Muối lạc - 0,17kg/HS/bữa	81,09kg			
2	Gạo tẻ - 0,19kg/HS/bữa		90kg	90kg	
3	Thịt nạc vai (xay) - 0,14kg/HS/bữa		5kg	58kg	
4	Thịt lợn móng, vai - 0,02/HS/bữa		9kg	9kg	
5	Giá đỗ - 0,07kg/HS/bữa		35kg		
6	Rau cải canh - 0,04kg/HS/bữa		20kg		
7	Rau bắp cải - 0,04kg/HS/bữa			20kg	
8	Trứng - 1,174 quả/HS/bữa		560 quả	60 quả	
9	Quả bí ngô non - 0,07/HS/bữa			35kg	
10	Hành lá - 0,006/HS/bữa		2kg	1kg	
11	Sữa chua		478 hộp		
12	Nước mắm		04 chai	03 chai	
13	Dầu ăn		16 lít	15 lít	
14	Muối biển sạch		2kg	2kg	
15	Bột ngọt		1kg	1kg	
16	Gas (Nấu ăn)		15kg	15kg	
	Giá suất ăn	7.000 đồng	24.000 đồng	24.000 đồng	
	Tổng số suất ăn	477 suất	477 suất	477 suất	

NGƯỜI LẬP

Vũ Kim Ngân

ĐẠI DIỆN TỔ CÔNG TÁC NỘI TRÚ/BÁN TRÚ

Chu Tuấn Long

XÁC NHẬN CỦA LÃNH ĐẠO NHÀ TRƯỜNG



Hoàng Văn Tùng